

Số: 92 /QĐ-BCĐPTCN

Đồng Nai, ngày 03 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Tổ Chuyên viên và ban hành Quy chế làm việc Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020

TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 42/2007/QĐ-UBND ngày 29/6/2007 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 25/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Ban Chỉ đạo phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1793/TTr-SCT ngày 25/5/2017 về việc thành lập Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020 (gọi tắt là Tổ Chuyên viên) gồm:

1. Tổ trưởng

Phó Giám đốc phụ trách công nghiệp, Sở Công Thương.

2. Tổ phó

Trưởng Phòng Quản lý Công nghiệp, Sở Công Thương.

Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp, Sở Công Thương.

3. Các thành viên

a) Sở Công Thương cử cán bộ tham gia Tổ Chuyên viên:

- Phó trưởng Phòng Quản lý Công nghiệp, Sở Công Thương;

- Lãnh đạo Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Sở Công Thương;

- Lãnh đạo Trung tâm Khuyến công, Sở Công Thương;

- Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp phụ trách ngành, lĩnh vực liên quan, Sở Công Thương;

b) Các sở; ban, ngành cử cán bộ đại diện tham gia Tổ Chuyên viên:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Xây dựng.
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Lao động, Thương binh và xã hội;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước, chi nhánh tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh;
- Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 – 2020 (Quy chế kèm theo)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các Ông, Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các thành viên BCD;
- Các thành viên Tổ chuyên viên;
- Lưu: VT, TTBCĐ.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Văn Vĩnh

QUY CHẾ LÀM VIỆC

Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 92/QĐ-BCĐPTCN ngày 03/7/2017
của Trưởng ban Ban Chỉ đạo phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định chế độ làm việc của Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm cá nhân trong suốt thời gian thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Chương II NHIỆM VỤ CỦA TỔ CHUYÊN VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ chung của Tổ Chuyên viên

1. Tham mưu Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình chuyên dịch cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 189/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020; các quy hoạch và chính sách phát triển công nghiệp giai đoạn 2016-2020.

2. Tham mưu xây dựng kế hoạch công tác hàng năm của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị nội dung, tổ chức các cuộc họp và buổi làm việc của Ban Chỉ đạo; tổng hợp các báo cáo, tài liệu liên quan phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo; đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình phát triển công nghiệp trình Ban Chỉ đạo trong các cuộc họp thường kỳ.

3. Giúp Ban Chỉ đạo đôn đốc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của từng sở ngành, địa phương. Thành viên Tổ Chuyên viên có trách nhiệm tham mưu cho thành viên Ban Chỉ đạo (thủ trưởng ngành, địa phương mình), các nhiệm vụ, giải pháp và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (báo cáo thường kỳ, đột xuất), tham gia đoàn kiểm tra khi được cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phân công.

4. Thành viên Tổ Chuyên viên chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện các thủ tục, hồ sơ liên quan để thực hiện các chính sách, quy định pháp luật của ngành, lĩnh vực, của địa phương. Tổng hợp kết quả thực hiện và các khó khăn vướng mắc cho Ban Chỉ đạo để xem xét giải quyết (thông qua cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo).

5. Nghiên cứu và tham mưu Ban Chỉ đạo xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền ban hành một số chính sách nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển công nghiệp trong giai đoạn 2016-2020 và tổ chức triển khai thực hiện sau khi chính sách được thông qua.

6. Tổ Chuyên viên tổ chức họp định kỳ 06 tháng, năm (trừ trường hợp bất thường). Các thành viên Tổ Chuyên viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp do Ban Chỉ đạo hoặc Tổ trưởng Tổ Chuyên viên triệu tập để thảo luận các kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo. Trong trường hợp không tổ chức được các phiên họp, Tổ trưởng Tổ Chuyên viên có thể đề nghị từng thành viên cho ý kiến bằng văn bản để tổng hợp và quyết định.

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất phục vụ hoạt động của Ban chỉ đạo.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban hoặc Phó ban Thường trực Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 4. Nhiệm vụ của Tổ trưởng Tổ Chuyên viên

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo về toàn bộ những công việc của Tổ Chuyên viên đã được Ban Chỉ đạo giao nhiệm vụ.

2. Chịu trách nhiệm điều hành, phân công, kiểm tra, đôn đốc các thành viên Tổ Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo phân công; chủ trì các kỳ họp Tổ chuyên viên.

3. Tổ trưởng Tổ Chuyên viên tham dự và báo cáo tình hình triển khai công việc tại các cuộc họp Ban Chỉ đạo theo yêu cầu cụ thể của từng buổi họp.

Điều 5. Nhiệm vụ của các thành viên Tổ Chuyên viên

Thành viên Tổ Chuyên viên có trách nhiệm tham mưu cho thành viên Ban Chỉ đạo (thủ trưởng ngành, địa phương mình) như sau:

1. Sở Công Thương

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương có trách nhiệm tham mưu Lãnh đạo Sở Công Thương là Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

a) Phòng Quản lý Công nghiệp

- Tham mưu xây dựng kế hoạch công tác hàng năm của Ban Chỉ đạo; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo, những khó khăn vướng mắc để trình cho Ban Chỉ đạo tại các kỳ họp.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện chương trình, đề án và các quy hoạch phát triển đã được UBND tỉnh phê duyệt, đề xuất điều chỉnh, hủy bỏ hoặc lập mới các quy hoạch ngành công nghiệp theo quy định hiện hành.

- Xây dựng kế hoạch hàng năm, tổng hợp báo cáo tình hình phát triển cụm công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ và tình hình chuyển dịch cơ cấu các ngành công nghiệp để trình cho Ban Chỉ đạo tại các kỳ họp.

- Tiếp nhận và tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo Nghị quyết số 189/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp giai đoạn 2016 - 2020.

- Tiếp nhận và tổ chức thẩm định hồ sơ xác nhận ưu đãi đầu tư của các dự án đầu tư công nghiệp hỗ trợ của các chủ đầu tư là các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ.

- Xây dựng kế hoạch kinh phí hàng năm để thực hiện các chương trình, đề án, quy hoạch và các chính sách hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp gửi Phòng Kế hoạch - Tài Chính tổng hợp kinh phí ngành.

- Chủ trì phối hợp với các thành viên Tổ Chuyên viên tham mưu xây dựng các cơ chế chính sách của địa phương nhằm thực hiện chương trình, đề án, quy hoạch phát triển công nghiệp giai đoạn 2016 - 2020.

- Đề xuất, tham mưu đôn đốc các Sở ban ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc kiến nghị Trung ương tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện các chương trình, đề án và chính sách phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức hoạt động tuyên truyền về các chương trình, đề án phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020;

- Tổng hợp báo cáo tình hình phát triển công nghiệp theo định kỳ hàng quý, năm; tổng hợp kế hoạch tài chính hàng năm gửi Sở Tài chính bố trí kinh phí để thực hiện các chương trình, đề án phát triển công nghiệp;

c) Trung tâm Xúc tiến Thương mại

- Tiếp nhận hồ sơ và thực hiện nội dung hỗ trợ xúc tiến thương mại cho các doanh nghiệp theo Chương trình chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp và đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2016-2020;

- Thông qua các website cung cấp thông tin, kết nối doanh nghiệp nhằm giúp các doanh nghiệp FDI tìm kiếm đối tác gia công, cung cấp nguyên liệu đồng thời cung cấp thông tin về doanh nghiệp Việt Nam có khả năng cung cấp sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho các khách hàng.

- Xây dựng chương trình kết nối doanh nghiệp FDI - doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước. Tăng cường các hoạt động kết nối như tham gia hội chợ triển lãm, hội chợ kết nối cung cầu, v.v.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ quảng bá thương hiệu sản phẩm, phát triển thị trường trong và ngoài nước.

- Định kỳ 06 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Tổ trưởng Tổ Chuyên viên để tổng hợp báo cáo cho Ban Chỉ đạo.

d) Trung tâm Khuyến công

- Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp, các chương trình, đề án và chính sách khuyến công phát triển công nghiệp nông thôn nhằm chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp về địa bàn nông thôn.

- Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Tổ trưởng Tổ Chuyên viên để tổng hợp báo cáo cho Ban Chỉ đạo.

2. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu trình UBND tỉnh ký ban hành các văn bản, tờ trình do các thành viên Ban Chỉ đạo trình UBND tỉnh.

3. Sở Tài chính:

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng và cân đối kế hoạch nguồn kinh phí hàng năm để thực hiện chương trình, đề án và chính sách phát triển công nghiệp.

b) Hướng dẫn các đơn vị lập dự toán và quyết toán tài chính theo đúng quy định.

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn chủ đầu tư hạ tầng, doanh nghiệp được hỗ trợ lập hồ sơ, thủ tục và quyết toán theo quy định; chủ trì thẩm định giá cho thuê lại đất trong các cụm công nghiệp của chủ đầu tư hạ tầng theo Quyết định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Tổ trưởng Tổ Chuyên viên để tổng hợp báo cáo cho Ban Chỉ đạo.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch xúc tiến đầu tư các dự án công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp ưu tiên phát triển, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch... trên địa bàn tỉnh.

b) Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định hiện hành.

c) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh cấp quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án đầu tư trong ngành công nghiệp (nằm ngoài khu công nghiệp) theo quy định hiện hành.

d) Định kỳ 06 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Tổ trưởng Tổ Chuyên viên để tổng hợp báo cáo cho Ban Chỉ đạo.

5. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn thực hiện các thủ tục về quy hoạch xây dựng cụm công nghiệp và các dự án nằm ngoài khu, cụm công nghiệp, kiểm tra việc thực hiện các quy định về lập và quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, nghiệm thu, bàn giao, bảo hành, bảo trì công trình xây dựng theo phân cấp.

b) Hướng dẫn cho các chủ đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp quy hoạch chi tiết và xây dựng sẵn nhà xưởng cho thuê phù hợp với nhu cầu thuê đất diện tích nhỏ của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành công nghiệp hỗ trợ.

c) Định kỳ 06 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Tổng trưởng Tổ Chuyên viên để tổng hợp báo cáo cho Ban Chỉ đạo.

6. Sở Giao thông Vận tải hướng dẫn các chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp thực hiện đấu nối với các tuyến giao thông trên địa bàn tỉnh, cấp phép đấu nối với các tuyến đường do Sở quản lý.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Tham mưu cho thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển ngành công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử; hướng dẫn, tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, đề án, dự án phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử;

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức các hoạt động hỗ trợ xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại về công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử.

c) Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Tổng trưởng Tổ Chuyên viên để tổng hợp báo cáo cho Ban Chỉ đạo.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì triển khai các hoạt động phát triển khoa học và công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong giai đoạn 2016-2020; Hỗ trợ nghiên cứu và phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong các ngành công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ.

b) Tổng hợp, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ theo các nội dung hỗ trợ giai đoạn 2016 - 2020 theo chế độ tài chính quy định hiện hành.

c) Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Tổng trưởng Tổ Chuyên viên để tổng hợp báo cáo cho Ban Chỉ đạo.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn thủ tục về đất đai: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bồi thường hỗ trợ tái định cư, giao đất, cho thuê đất đối với đất chuyên dùng phát triển công nghiệp.

b) Hướng dẫn thủ tục, hồ sơ ưu đãi về thuê đất cho các dự án công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ. Hướng dẫn cho các chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định, đảm bảo các điều kiện để thu hút đầu tư phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Hỗ trợ vay vốn với lãi suất ưu đãi từ Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Đồng Nai (theo văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương).

d) Định kỳ 06 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Tổng trưởng Tổ Chuyên viên để tổng hợp báo cáo cho Ban Chỉ đạo.

10. Sở Lao động Thương binh và xã hội:

a) Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển dạy nghề ở địa phương nhằm đáp ứng nhu cầu lao động chất lượng cao cho các ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp ưu tiên phát triển, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ trong giai đoạn 2016-2020; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình hợp tác quốc tế đào tạo nghề cho ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Tổng trưởng Tổ Chuyên viên để tổng hợp báo cáo cho Ban Chỉ đạo.

11. Ban Quản lý các Khu công nghiệp

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt, trong đó tập trung thu hút đầu tư công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp ưu tiên phát triển, công nghiệp công nghệ cao.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển khu công nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu thu hút đầu tư theo định hướng ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp giai đoạn 2016-2020.

c) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu công nghiệp và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành có liên quan và UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

d) Tổng hợp báo cáo thống kê, tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp; đánh giá hiệu quả đầu tư trong khu công nghiệp.

đ) Xây dựng và phát triển khu công nghiệp; thu hút đầu tư vào các KCN; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; báo cáo và đánh giá yêu cầu của doanh nghiệp đối với đào tạo, thu hút và sử dụng lao động trong năm và đề xuất kế hoạch giải pháp đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động sắp tới; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp.

e) Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Tổng trưởng Tổ Chuyên viên để tổng hợp báo cáo cho Ban Chỉ đạo.

12. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Đồng Nai

a) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối đến các tổ chức tín dụng, các doanh nghiệp trên địa bàn.

b) Thống kê, thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích tình hình kinh tế, tiền tệ trên địa bàn để tham mưu UBND tỉnh về lĩnh vực liên quan đến tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối phục vụ phát triển công nghiệp; thực hiện công tác thông tin tín dụng.

13. Cục Thống kê tham mưu Ban Chỉ đạo thực hiện việc tổ chức điều tra thu thập, tổng hợp báo cáo số liệu các ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp ưu tiên phát triển, công nghiệp công nghệ cao và công nghiệp hỗ trợ 6 tháng và cả năm. Định kỳ 6 tháng, năm, gửi kết quả tổng hợp điều tra cho Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện chương trình, đề án phát triển công nghiệp. Tham gia phối hợp với Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình.

14. Cục Thuế Đồng Nai hướng dẫn thủ tục, hồ sơ ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng,... cho các dự án đầu tư ngành công nghiệp.

15. Cục Hải quan Đồng Nai hướng dẫn thủ tục, hồ sơ ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu,... cho các dự án đầu tư ngành công nghiệp.

16. Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, là đầu mối tham mưu cho Thành viên Ban Chỉ đạo tại địa phương, thực hiện các nội dung sau:

a) Tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ và nội dung Chương trình chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp giai đoạn 2016-2020, Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ và Nghị quyết về một số chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp và thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp trên địa bàn quản lý; thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp và các dự án sản xuất công nghiệp khác...; kế hoạch phát triển công nghiệp nông thôn; Lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí lập quy hoạch chi tiết, hỗ trợ kinh phí đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp theo quy định.

c) Định kỳ 06 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Tổ trưởng Tổ Chuyên viên để tổng hợp báo cáo cho Ban Chỉ đạo.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Quy chế làm việc này áp dụng cho các thành viên Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 7. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, Tổ Chuyên viên đóng góp ý kiến, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung trình Ban Chỉ đạo xem xét quyết định./.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Văn Vĩnh